

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH MINH  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bình Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2023*

Số: 30/2023/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 389/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Anh Huỳnh Văn T, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Hậu Giang

2. *Bị đơn*: Chị Đoàn Ngọc V, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Tổ 27, ấp D, xã Đ, thị xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Văn T và chị Đoàn Ngọc V.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Nay giữa chị Đoàn Ngọc V đồng ý giao 02 con chung là cháu Huỳnh Thanh K1, sinh ngày: 8/7/2017 và cháu Huỳnh Tuấn K2, sinh ngày: 8/7/2017 cho anh Huỳnh Văn T được tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi: Anh Huỳnh Văn T không yêu cầu chị Đoàn Ngọc V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con là cháu Huỳnh Thanh K1 và cháu Huỳnh Tuấn K2, nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

Chị Đoàn Ngọc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là cháu Huỳnh Thanh K1 và cháu Huỳnh Tuấn K2, mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Anh Huỳnh Văn T và chị Đoàn Ngọc V thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.3. Về nợ phải thu + Nợ phải trả: Anh Huỳnh Văn T và chị Đoàn Ngọc V thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về án phí: Anh Huỳnh Văn T tự nguyện nộp: 150.000<sup>d</sup> (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000<sup>d</sup> mà anh Huỳnh Văn T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013091, ngày 26/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh (300.000<sup>d</sup> – 150.000<sup>d</sup> = 150.000<sup>d</sup> ). Nên anh Huỳnh Văn T được nhận lại số tiền chênh lệch là: 150.000<sup>d</sup> tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- UBND xã Thuận An, TX Bình Minh;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**Thẩm phán**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Tuyết Sương**